

THÔNG TƯ

Quy định thực hiện quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng và tham gia quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Quân đội

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 43/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Điều 10 của Luật Công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động;

Căn cứ Nghị định số 200/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Điều 11 của Luật Công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thực hiện quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng và tham gia quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Quân đội.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định thực hiện về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, công nhân viên chức, lao động quốc phòng và công đoàn tham gia quản lý cơ quan, đơn vị, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Quốc phòng, doanh nghiệp Quân đội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị (nơi có tổ chức công đoàn), đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Quốc phòng, doanh nghiệp trong Quân đội và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, công nhân viên chức, lao động quốc phòng (sau đây được viết là đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng); quyền, trách nhiệm của công đoàn cơ sở trong việc tham gia quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Quân đội.

Điều 3. Hình thức tham gia quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

Tổ chức công đoàn cơ sở tham gia quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo các hình thức sau:

1. Tham gia ý kiến bằng văn bản với tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về những nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng.

2. Tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng do các tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức.

3. Tham dự với tư cách là thành viên các ủy ban, hội đồng và các tổ chức phối hợp liên ngành do các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thành lập để tham gia giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Các tổ chức có liên quan, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp có trách nhiệm phối hợp với tổ chức công đoàn cơ sở xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp công tác về những nội dung có liên quan đến công đoàn. Định kỳ hằng năm tổ chức tổng kết, đánh giá hoạt động phối hợp công tác của các bên và xây dựng chương trình, kế hoạch công tác chung.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị người đứng đầu doanh nghiệp, các cơ quan chức năng, các tổ chức quản chúng trong đơn vị tôn trọng quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn của cán bộ, công nhân viên chức, lao động quốc phòng theo quy định Điều lệ Công đoàn Việt Nam; thừa nhận tổ chức công đoàn được thành lập và tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức công đoàn cơ sở hoạt động.

3. Công đoàn cơ sở phối hợp với các cơ quan chức năng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người đứng đầu doanh nghiệp giáo dục động viên đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng làm tròn nghĩa vụ lao động, hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, quy định của Bộ Quốc phòng, nội quy, quy chế của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

Chương II

QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG VIỆC ĐẠI DIỆN BẢO VỆ QUYỀN LỢI ÍCH HỢP PHÁP CHÍNH ĐÁNG CỦA ĐOÀN VIÊN, CÔNG NHÂN VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG QUỐC PHÒNG

Điều 5. Quyền, trách nhiệm của công đoàn cơ sở ở doanh nghiệp Quân đội

1. Hướng dẫn, tư vấn cho đoàn viên công đoàn, công nhân viên chức lao động quốc phòng ở doanh nghiệp (ở doanh nghiệp sau đây gọi chung là người lao động) về quyền, nghĩa vụ của người lao động khi giao kết, thực hiện hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc với doanh nghiệp sử dụng lao động, bao gồm:

a) Hình thức, nguyên tắc, loại hợp đồng, nội dung hợp đồng, quyền và nghĩa vụ của các bên về cung cấp thông tin, thời gian thử việc, thời gian tập sự theo quy định từ Điều 15 đến Điều 29 của Bộ Luật Lao động. Những vấn đề liên quan khi giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc như: Thời gian làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, điều kiện lao động; việc xếp lương, trả lương, trả thưởng cho người lao động theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng; tiền lương để thực hiện chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng.

b) Nghĩa vụ thực hiện công việc theo hợp đồng, trình tự, thủ tục, quyền và nghĩa vụ của các bên trong trường hợp chuyển người lao động làm công việc khác, các trường hợp tạm hoãn, nhận lại người lao động hết thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc theo quy định tại Điều 30, 31, 32, 33 của Bộ luật Lao động.

c) Trình tự, thủ tục và các chế độ chính sách đối với người lao động khi có phát sinh sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc theo quy định tại các điều từ Điều 35 đến Điều 49 của Bộ Luật Lao động.

2. Đại diện cho tập thể người lao động thương lượng, ký kết và giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể.

a) Thu thập thông tin, tập hợp kiến nghị, đề xuất nội dung có liên quan đến việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể; yêu cầu giám đốc, tổng giám đốc ở doanh nghiệp (sau đây gọi chung là người đứng đầu doanh nghiệp) thương lượng tập thể trong doanh nghiệp.

b) Đại diện tập thể người lao động thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; sửa đổi, bổ sung, kéo dài thời hạn của thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật về lao động.

c) Phổ biến thỏa ước lao động tập thể đến người lao động, giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể trong doanh nghiệp; yêu cầu người đứng đầu doanh nghiệp thi hành đúng thỏa ước lao động tập thể; yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động tập thể khi người đứng đầu doanh nghiệp thực hiện không đầy đủ hoặc vi phạm thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật về lao động.

3. Tham gia xây dựng và giám sát thực hiện thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, quy chế thưởng, nội quy lao động theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

a) Tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến của người lao động; tham gia bằng văn bản với người đứng đầu doanh nghiệp trong việc xây dựng, ban hành thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, quy chế thưởng, nội quy lao động theo quy định của pháp luật về lao động.

b) Tổ chức giám sát việc thực hiện thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, quy chế thưởng, nội quy lao động; kiến nghị với người đứng đầu doanh nghiệp các nội dung sửa đổi, bổ sung thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, quy chế thưởng, nội quy lao động.

4. Tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và tham gia đối thoại với người đứng đầu doanh nghiệp để giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động.

a) Thu thập thông tin, tập hợp kiến nghị, đề xuất nội dung có liên quan đến thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; yêu cầu người đứng đầu doanh nghiệp thành lập ban chỉ đạo xây dựng, ban hành quy chế dân chủ ở cơ sở và tổ chức đối thoại theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với người đứng đầu doanh nghiệp xây dựng quy chế đối thoại, quy chế tổ chức Hội nghị người lao động tại doanh nghiệp. Tiến hành đối thoại định kỳ hoặc đột xuất với người đứng đầu doanh nghiệp và tổ chức Hội nghị người lao động theo quy định của pháp luật.

c) Giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Nghị quyết Hội nghị người lao động, các thỏa thuận đạt được thông qua đối thoại tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức hoạt động tư vấn pháp luật cho người lao động theo nội dung quy định tại Bộ luật Lao động, Luật Thanh tra, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội; Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và các quy định có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động thông qua các hoạt động ở công đoàn cơ sở.

6. Tham gia với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động.

a) Công đoàn cơ sở có quyền yêu cầu Hòa giải viên lao động, Hội đồng trọng tài lao động, cơ quan quản lý lao động, người đứng đầu doanh nghiệp giải quyết tranh chấp lao động tập thể đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn, hỗ trợ người lao động giải quyết tranh chấp lao động cá nhân khi người lao động yêu cầu; đại diện cho người lao động tham gia quá trình giải quyết tranh chấp lao động cá nhân khi được người lao động ủy quyền; cử đại diện tham gia các phiên họp giải quyết tranh chấp lao động cá nhân của Hòa giải viên lao động theo yêu cầu.

7. Kiến nghị với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, giải quyết khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể lao động hoặc của người lao động bị xâm phạm ở một số nội dung sau:

a) Kiến nghị với cơ quan quản lý lao động và cơ quan chính trị (công đoàn) cấp trên xem xét, tham gia giải quyết khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể lao động hoặc của người lao động bị xâm phạm.

b) Tiến hành thương lượng với người đứng đầu doanh nghiệp để giải quyết khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể lao động bị xâm phạm theo yêu cầu của cơ quan quản lý lao động và cơ quan chính trị (công đoàn) cấp trên; thực hiện giải quyết tranh chấp lao động tập thể theo quy định của pháp luật về lao động.

8. Đại diện cho tập thể người lao động và người lao động (khi được người lao động ủy quyền) khởi kiện tại toà án khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể người lao động và người lao động bị xâm phạm và khi bị xâm phạm đã đề nghị nhưng chưa được người đứng đầu doanh nghiệp giải quyết hoặc giải quyết chưa thỏa đáng.

9. Đại diện cho tập thể người lao động và người lao động tham gia tố tụng trong vụ án lao động, hành chính, phá sản doanh nghiệp ở một số nội dung sau:

a) Đại diện cho tập thể người lao động tham gia tố tụng trong các vụ án lao động, hành chính, phá sản theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể người lao động;

b) Đại diện cho người lao động tham gia tố tụng nếu được người lao động ủy quyền để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động trong các vụ án lao động, hành chính, phá sản theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền, trách nhiệm của công đoàn cơ sở ở cơ quan, đơn vị Quân đội hưởng lương từ ngân sách Quốc phòng

1. Kiến nghị với thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét, giải quyết khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng bị xâm phạm.

2. Kiến nghị với thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cơ quan chính trị (công đoàn) cấp trên xem xét, giải quyết khi không chấp nhận quyết định của thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc hết thời hạn quy định mà thủ trưởng, cơ quan, đơn vị chưa giải quyết yêu cầu về quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng.

Chương III

CÔNG ĐOÀN THAM GIA QUẢN LÝ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ DOANH NGHIỆP TRONG QUÂN ĐỘI

Điều 7. Quyền, trách nhiệm của công đoàn cơ sở trong việc tham gia quản lý ở các doanh nghiệp Quân đội

1. Tham gia với người đứng đầu doanh nghiệp trong việc xây dựng nội quy, quy chế, quy định của doanh nghiệp; tuyên truyền, giáo dục, vận động người lao động thực hiện chính sách pháp luật, thực hiện thỏa ước lao động tập thể và các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng liên quan đến người lao động nhằm ổn định và phát triển doanh nghiệp.

2. Tham gia với người đứng đầu doanh nghiệp thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật, bảo hộ lao động; xây dựng các tiêu chuẩn quy phạm bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng ngừa bệnh nghề nghiệp, vệ sinh công nghiệp, bảo vệ môi trường tại nơi làm việc, tổ chức hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên.

3. Kiểm tra thực hiện pháp luật Bảo hộ lao động, bảo vệ môi trường; khi phát hiện nơi làm việc có dấu hiệu nguy hiểm đến người lao động, có quyền yêu cầu người có trách nhiệm thực hiện ngay biện pháp an toàn lao động, kể cả việc tạm ngừng hoạt động (nếu thấy cần thiết); cử đại diện tham gia điều tra tai nạn lao động, có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước, Quân đội có thẩm quyền hoặc tòa án xử lý người có trách nhiệm để xảy ra tai nạn lao động theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia với người đứng đầu doanh nghiệp và các cơ quan chức năng cùng cấp giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo của người lao động theo quy định của Pháp luật và của Bộ Quốc phòng.

5. Tham gia với người đứng đầu doanh nghiệp bảo đảm việc làm, nâng cao thu nhập đời sống và bảo đảm điều kiện làm việc; thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân tại doanh nghiệp theo Luật Thanh tra và quy định của Bộ Quốc phòng, xây dựng quan hệ lao động hài hòa ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

6. Tham gia các hội đồng xét và giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động theo quy định của pháp luật (hội đồng tiền lương; hội đồng thi đua, khen thưởng; hội đồng giải quyết các chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động...).

7. Phối hợp với người đứng đầu doanh nghiệp tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và của Bộ Quốc phòng.

Điều 8. Quyền, trách nhiệm của công đoàn cơ sở trong tham gia, quản lý cơ quan, đơn vị Quân đội hưởng lương từ ngân sách Quốc phòng

1. Phối hợp xây dựng quy chế mối quan hệ của công đoàn cơ sở với thủ trưởng cơ quan, đơn vị; tổ chức cho đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng tham gia xây dựng pháp luật và thực hiện chương trình, kế hoạch công tác; giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật; phong trào thi đua yêu nước của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng.

2. Tham gia với thủ trưởng cơ quan, đơn vị:

a) Tổ chức, cải tiến lề lối làm việc và thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; cùng với đơn vị giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, công nhân viên chức theo quy định của pháp luật và của Quân đội.

b) Cải thiện điều kiện làm việc; xây dựng môi trường làm việc thân thiện, hài hòa trong cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

c) Thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật bảo hộ lao động; xây dựng các tiêu chuẩn quy phạm an toàn, vệ sinh lao động, phòng ngừa bệnh nghề nghiệp, vệ sinh công nghiệp, bảo vệ môi trường tại nơi làm việc. Kiểm tra thực hiện công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động tại nơi làm việc, phát hiện, kiến nghị kịp thời với thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc người có trách nhiệm để giải quyết kịp thời theo quy định.

3. Tham gia các cuộc họp, các hội đồng xét, giải quyết các vấn đề liên quan đến chế độ chính sách, quyền lợi của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng tại cơ quan, đơn vị.

Chương IV

BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG ĐOÀN

Điều 9. Bảo đảm về tổ chức, cán bộ

1. Công đoàn được bảo đảm về tổ chức và số lượng cán bộ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn theo quy định.

2. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ của từng công đoàn cơ sở và số lượng đoàn viên, công nhân viên chức lao động quốc phòng; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có trách nhiệm bố trí cán bộ công đoàn chuyên trách hoặc kiêm nhiệm phù hợp với tính chất nhiệm vụ của cơ quan đơn vị, doanh nghiệp.

Điều 10. Bảo đảm điều kiện hoạt động công đoàn

1. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có trách nhiệm bảo đảm trụ sở, nơi làm việc, cung cấp phương tiện cần thiết cho công đoàn hoạt động (đồ dùng, phương tiện đi lại, thông tin, liên lạc, văn phòng phẩm...) phù hợp với điều kiện của mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để ban chấp hành công đoàn cơ sở và người được phân công làm công tác công đoàn hoàn thành nhiệm vụ.

2. Đối với chủ tịch và phó chủ tịch công đoàn cơ sở được sử dụng: 24 giờ làm việc trong 01 tháng. Đối với ủy viên ban chấp hành công đoàn cơ sở, chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận và tổ trưởng, tổ phó công đoàn được sử dụng: 12 giờ làm việc trong 01 tháng. Ngoài ra tùy theo tính chất và mức độ của từng công việc công đoàn, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người đứng đầu doanh nghiệp và ban chấp hành công đoàn cơ sở thỏa thuận về thời gian tăng thêm bảo đảm cho công đoàn hoạt động hiệu quả.

3. Cán bộ công đoàn không chuyên trách được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định của Bộ Quốc phòng và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; được nghỉ làm việc để tham dự họp, tập huấn do công đoàn, các cơ quan cấp trên triệu tập, được hưởng lương và các khoản phụ cấp do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đảm bảo. Thời gian thực hiện nhiệm vụ công đoàn được tính như thời gian thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

4. Cán bộ công đoàn chuyên trách do công đoàn trả lương được cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp bảo đảm quyền lợi và phúc lợi tập thể như cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

5. Việc buộc thôi việc, cho thôi việc, chuyển công tác hoặc hết thời hạn hợp đồng lao động; chấm dứt hợp đồng lao động đối với cán bộ công đoàn thực hiện theo Điều 25 Luật Công đoàn.

Điều 11. Việc tham gia quản lý, sử dụng, kiểm tra, giám sát tài chính, tài sản công đoàn:

Việc tham gia quản lý, sử dụng, kiểm tra, giám sát tài chính, tài sản công đoàn thực hiện theo quy định tại các Điều 26, 27, 28 và 29 Luật Công đoàn.

Chương V

TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của chỉ huy đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng

1. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền thực hiện theo quy định của pháp luật về những nội dung liên quan đến quyền trách nhiệm của tổ chức công đoàn, đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng; bảo đảm, hỗ trợ, tạo điều kiện cho công đoàn hoạt động.

2. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý hành vi, vi phạm pháp luật về công đoàn. Yêu cầu công đoàn tham gia ý kiến vào các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến tổ chức công đoàn, quyền, nghĩa vụ của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng trong đơn vị.

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng

Cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Tổng cục Kỹ thuật có trách nhiệm phối hợp với Ban Công đoàn Quốc phòng thực hiện những nội dung quy định có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của ngành theo quy định của pháp luật, của Bộ Quốc phòng và công đoàn.

Điều 14. Trách nhiệm của Ban Công đoàn Quốc phòng

1. Tham gia đóng góp ý kiến cùng các cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Tổng cục Kỹ thuật vào việc xây dựng các văn bản pháp luật; chế độ, chính sách lao động, tiền lương, tiền thưởng, bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất

nghiệp và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động quốc phòng.

2. Tham gia cùng các cơ quan chức năng thực hiện các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng thực hiện chính sách pháp luật; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng, đúng với quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

3. Tham gia các tổ chức phối hợp liên ngành của Bộ Quốc phòng về những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng trong Quân đội đúng với quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn, hỗ trợ, tư vấn pháp luật về công đoàn; phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nội dung quy định của Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Thanh tra, Bảo hiểm Xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và các văn bản của Bộ Quốc phòng có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng.

5. Tham gia với các cơ quan chức năng quản lý lao động giải quyết tranh chấp lao động theo quy định của pháp luật về lao động. Hỗ trợ và kiểm tra thực hiện quyền, trách nhiệm của công đoàn cơ sở trong việc giải quyết tranh chấp lao động theo khoản 6 Điều 5 Thông tư này.

6. Kiểm tra việc thực hiện Luật Công đoàn, các quy định pháp luật khác có nội dung liên quan đến tổ chức công đoàn, đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng và nội dung Thông tư này. Tiếp nhận, tổng hợp ý kiến phát sinh của các đơn vị trong quá trình thực hiện Thông tư, báo cáo Tổng cục Chính trị trình Bộ Quốc phòng để được hướng dẫn sửa đổi, bổ sung.

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan chính trị (công đoàn) cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng

1. Tham gia với cơ quan chức năng về việc thực hiện các vấn đề có liên quan đến chế độ chính sách của Nhà nước, Quân đội, đơn vị đối với đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng thuộc phạm vi đơn vị quản lý.

2. Tham gia, phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng; vận động cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật bảo hộ lao động; xây dựng các tiêu chuẩn, quy phạm an toàn, vệ sinh lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, vệ sinh công nghiệp, bảo vệ môi trường.

3. Phối hợp các cơ quan chức năng chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng thuộc phạm vi quản lý, chỉ đạo.

4. Tham gia các ủy ban, hội đồng cùng cấp bàn về những nội dung có liên quan đến chế độ chính sách quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia với các cơ quan chức năng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động ở những nơi chưa thành lập tổ chức công đoàn cơ sở khi được người lao động yêu cầu; kiểm tra nắm tình hình về tổ chức và hoạt động công đoàn cơ sở trong thực hiện quyền, trách nhiệm của công đoàn cơ sở theo quy định tại Thông tư này.

6. Tổ chức hoạt động tư vấn pháp luật cho đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng các nội dung quy định của Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Thanh tra, Luật Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, pháp luật khác có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động thông qua các hoạt động ở các cấp công đoàn. Phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết tranh chấp lao động theo quy định của pháp luật về lao động. Hỗ trợ thực hiện quyền, trách nhiệm của công đoàn cơ sở trong việc giải quyết tranh chấp lao động theo khoản 7 Điều 5 Thông tư này.

Điều 16. Trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người đứng đầu doanh nghiệp

1. Có trách nhiệm quán triệt tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ, đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Luật Công đoàn và nội dung của Thông tư này.

2. Phối hợp với công đoàn thực hiện chức năng, quyền, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan đơn vị và người đứng đầu doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Thực hiện quyền của người lao động trong thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn. Phối hợp với tổ chức công đoàn cơ sở xây dựng, ban hành và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động, tạo điều kiện để công đoàn cơ sở thực hiện quyền, trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

3. Trao đổi, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin liên quan đến tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật khi công đoàn đề nghị. Thống nhất với công đoàn cơ sở trước khi quyết định những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động. Phối hợp với công đoàn cơ sở tổ chức đối thoại, thương lượng, ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, quy chế dân chủ cơ sở; giải quyết tranh chấp lao động và những vấn đề liên quan đến việc thực hiện pháp luật về lao động.

4. Bảo đảm để công đoàn thực hiện quyền, trách nhiệm, trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân viên chức, lao động quốc phòng và quyền, trách nhiệm của công đoàn trong tham gia quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Quân đội.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 6 năm 2014 và thay thế Thông tư số 261/QP ngày 23 tháng 01 năm 1994 của Bộ Quốc phòng về hướng dẫn thực hiện quyền và trách nhiệm của công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp, đơn vị, cơ quan quốc phòng.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; lãnh đạo, chỉ huy các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng có trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này. *Abu*

Nơi nhận:

- Thủ trưởng BQP và CNTCCT⁽⁰⁶⁾
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP⁽⁷³⁾;
- TLĐLĐVN (để biết);
- Vụ Pháp chế/BQP;
- Công báo;
- Báo Quân đội NDVN;
- Cổng TT điện tử BQP;
- Ban CĐQP;
- Lưu: VT, NCTH; Ch 89 b.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Thượng tướng Nguyễn Thành Cung